

Số: /QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 6 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành công trình  
Xây dựng nhà hành chính, phòng học Trường Mầm non 2 An Sơn, huyện  
Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều  
của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;*

*Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017 được sửa đổi,  
bổ sung bởi Luật số 64/2020/QH14, Luật số 07/2022/QH15, Luật số  
24/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số  
56/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024 được sửa đổi, bổ sung bởi  
Luật số 90/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về  
quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 254/2025/NĐ-CP ngày 26/9/2025 của Chính phủ  
quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;  
Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định cơ chế  
quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ Thông tư số 91/2025/TT-BTC ngày 26/9/2025 của Bộ trưởng Bộ  
Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Báo cáo kết quả thẩm tra và  
đề nghị phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành số 524/BC-STC ngày  
17/6/2026.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành công trình**

1. Tên công trình: Xây dựng nhà hành chính, phòng học Trường Mầm non 2 An Sơn, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

2. Chủ đầu tư: UBND xã Văn Quan (sau sắp xếp).

3. Địa điểm xây dựng: xã An Sơn, huyện Văn Quan (nay là xã Yên Phúc, tỉnh Lạng Sơn).

4. Thời gian khởi công: tháng 7/2024; thời gian hoàn thành: tháng 6/2025.

## **Điều 2. Kết quả đầu tư**

### 1. Chi phí đầu tư

*Đơn vị: đồng*

Số TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư được duyệt	Giá trị quyết toán được phê duyệt
<b>Tổng số</b>		<b>5.789.413.270</b>	<b>5.435.302.000</b>
1	Chi phí xây dựng:	5.041.556.900	4.922.212.000
2	Chi phí quản lý dự án:	124.597.000	124.597.000
3	Chi phí tư vấn:	354.912.000	348.614.000
4	Chi phí khác:	73.803.000	39.879.000
5	Chi phí dự phòng:	194.544.370	0

### 2. Vốn đầu tư

*Đơn vị: đồng*

Số TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư được duyệt	Giá trị quyết toán được phê duyệt
<b>Tổng số</b>		<b>5.789.413.270</b>	<b>5.435.302.000</b>
1	Vốn đầu tư công ( <i>Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững</i> ):	5.789.413.270	5.435.302.000
2	Vốn khác:	0	0

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: không.

4. Giá trị tài sản hình thành là kết quả của quá trình thực hiện dự án: 5.435.302.000 đồng.

5. Giá trị vật tư, vật liệu, thiết bị tồn đọng: 0 đồng.

## **Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan**

### 1. Trách nhiệm của chủ đầu tư

1.1. Được phép tất toán chi phí và vốn đầu tư là:

*Đơn vị: đồng*

Số TT	Nội dung	Số tiền (đồng)	Ghi chú
<b>Tổng số</b>		<b>5.435.302.000</b>	
1	Vốn đầu tư công ( <i>Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững</i> ):	5.435.302.000	
2	Vốn khác:	0	

1.2. Tổng các khoản công nợ tính đến ngày lập báo cáo quyết toán:

- Tổng nợ phải thu: 3.225.000 đồng.
- Tổng nợ phải trả: 998.648.000 đồng.

*(Chi tiết các khoản công nợ tại Phụ lục số 01 kèm theo Quyết định này).*

1.3. Thực hiện bàn giao tài sản, hồ sơ công trình cho đơn vị tiếp nhận tài sản theo quy định.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: thực hiện ghi chép sổ sách kế toán, lưu trữ hồ sơ, quản lý, sử dụng tài sản theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và pháp luật có liên quan.

3. Sở Tài chính theo chức năng, nhiệm vụ chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và trước Chủ tịch UBND tỉnh về tính hợp pháp, sự đầy đủ và chính xác của nội dung, hồ sơ trình phê duyệt.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Xây dựng; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Khu vực VI; Chủ tịch UBND các xã: Văn Quan, Yên Phúc và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 4;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách (HĐND tỉnh);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh, Phòng TH, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KT(NVC).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Thanh Nhàn**